

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**



**NGUYỄN THỊ THẢO**

**CÔNG TY CỔ PHẦN GANG THÉP THÁI NGUYÊN**  
**TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI ( 1986 - 2010)**

**Chuyên ngành: Lịch sử Việt Nam**  
**Mã số: 602254**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ LỊCH SỬ VIỆT NAM**

**NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC**  
**GS. TS NGUYỄN NGỌC CƠ**

*Thái Nguyên - 2012*

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Cùng với bề dày lịch sử trong cuộc cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân, từ năm 1959 Thái Nguyên lại có thêm một vinh dự mới được Trung ương Đảng, Chính phủ chọn là địa điểm để xây dựng Khu công nghiệp Gang thép Thái Nguyên - đưa con đầu lòng của ngành công nghiệp nặng Việt Nam - một trong những công trình trọng điểm thực hiện Nghị quyết Hội nghị thứ XIV của BCH Trung ương Đảng khóa II (11/1959) về “Ra sức phát triển công nghiệp sản xuất các tư liệu sản xuất”.

Sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 - 1975), nước ta chuyển sang giai đoạn đất nước độc lập, thống nhất, đi lên chủ nghĩa xã hội. Trong 10 năm đầu (1976 - 1986) đi lên chủ nghĩa xã hội, thực hiện kế hoạch nhà nước 5 năm do Đại hội IV (12/1976) và Đại hội V (3/1982) của Đảng đề ra, bên cạnh những thành tựu và ưu điểm, chúng ta gặp không ít khó khăn, yếu kém, cả sai lầm, khuyết điểm. Khó khăn của ta ngày càng lớn, sai lầm chậm được sửa chữa, đưa đến khủng hoảng, trước hết về kinh tế - xã hội, đòi hỏi phải đổi mới.

Đường lối đổi mới của Đảng đề ra lần đầu tiên tại Đại hội VI (12/1986), được điều chỉnh, bổ sung và phát triển tại Đại hội VII (6/1991), Đại hội VIII (6/1996), Đại hội IX (4/2001). Sau hơn 20 năm thực hiện đổi mới, đất nước ta đã thu được rất nhiều thành tựu to lớn: thoát khỏi khủng hoảng kinh tế, bước vào thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá, thực hiện dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Thái Nguyên là tỉnh có nguồn tài nguyên khoáng sản phục vụ cho sản xuất gang thép, trong đó chủ yếu là quặng sắt và các nguyên liệu phụ trợ.

Ngoài ra vùng tiếp giáp như Tuyên Quang, Cao Bằng cũng có nguồn quặng sắt tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất gang thép phát triển.

Trải qua hơn 20 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, Công ty Gang thép Thái Nguyên đã có nhiều chuyển biến quan trọng. Điều đó đã khẳng định đường lối đúng đắn của Đảng, cũng như sự vận dụng sáng tạo, linh hoạt, phù hợp với hoàn cảnh của Công ty. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế và khó khăn.

Vì vậy, việc nghiên cứu tìm hiểu về Công ty Gang thép Thái Nguyên trong giai đoạn đổi mới (1986 - 2010) không chỉ có ý nghĩa về mặt khoa học mà cả về thực tiễn.

Qua đó khái quát lên bức tranh toàn cảnh về Công ty Gang thép Thái Nguyên từ năm 1986 đến năm 2010; rút ra những bài học kinh nghiệm về những thành công, hạn chế.

Việc nghiên cứu đề tài này còn để làm rõ hơn truyền thống lịch sử, văn hoá của Công ty trong quá khứ và hiện tại. Từ đó, giáo dục các thế hệ trẻ của Công ty, thêm trân trọng, giữ gìn và phát huy truyền thống quý báu mà Công ty đã đạt được. Một số nội dung của luận văn có thể sử dụng để làm tài liệu tham khảo trong giảng dạy lịch sử của ngành, địa phương.

Xuất phát từ những lí do trên, tôi đã chọn vấn đề “Công ty cổ phần Gang thép Thái Nguyên trong thời kì đổi mới (1986 - 2010)” làm đề tài luận văn thạc sĩ.

## **2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề**

Đã có một số công trình nghiên cứu của cá nhân, tập thể, các tổ chức viết về đề tài Công ty Gang thép Thái Nguyên.

Liên quan đến đề tài là các văn kiện nghị quyết của Đảng, nhất là văn kiện đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, VII, VIII, IX.

Ngoài ra, còn có cuốn sách “Công nghiệp nặng Việt Nam 50 năm xây dựng và phát triển” của Nhà xuất bản Khoa học Kỹ thuật - Hà Nội năm 1995, đã nêu những định hướng đổi mới của ngành công nghiệp nặng cả nước nói chung và Công ty Gang thép từng khu vực nói riêng.

Phản ánh quá trình vận động hình thành, phát triển Công ty và thực hiện đường lối đổi mới của Đảng ở tỉnh Thái Nguyên, có: “Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bắc Thái - tập 1” (xuất bản năm 1980); “Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bắc Thái - tập 2” (xuất bản năm 1991) của Ban nghiên cứu lịch sử Đảng tỉnh Bắc Thái. Cuốn “Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên - tập 1 (1936 - 1965)” (xuất bản năm 2003); “Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên - tập 2 (1965 - 2000)” (xuất bản năm 2005); của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên.

Năm 1967, Công đoàn Công ty Gang thép Thái Nguyên xuất bản cuốn “Vài nét về quá trình xây dựng - sản xuất - chiến đấu của Khu Gang thép Thái Nguyên (1959 - 1967)”. Cuốn sách đã giới thiệu về quá trình hình thành, hoạt động của Công ty, đặc biệt là giai đoạn vừa sản xuất vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại lần 1 của Mỹ.

Năm 1978, Phòng Thông tin - Văn hóa Công ty Gang thép Thái Nguyên xuất bản cuốn “Khu Gang thép Thái Nguyên - vài nét về lịch sử truyền thống”. Cuốn sách đã giới thiệu một cách toàn diện văn hóa – lịch sử về Khu Gang thép Thái Nguyên.

Năm 2003, Đảng ủy Công ty Gang thép xuất bản “Công ty Gang thép Thái Nguyên 1959 - 2003 - Biên niên sử tóm tắt”. Cuốn sách đã dựng lại quá trình xây dựng, trưởng thành và thành quả của Công ty trong hơn 40 năm từ khi thành lập, trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, và thực hiện công cuộc đổi mới ở Công ty.

Báo cáo, Chỉ thị, Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ, Công đoàn, Đoàn Thanh niên và các văn bản có liên quan của Tổng Giám đốc Công ty. Các văn

bản đó đã nêu lên những thành tựu, hạn chế, chỉ ra được nguyên nhân, bài học kinh nghiệm trong việc thực hiện nghị quyết Đại hội đại biểu khoá trước, đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và những giải pháp cho nhiệm kỳ tiếp theo nhằm đưa Công ty phát triển toàn diện, vững chắc.

Báo cáo tổng kết hàng năm của Công ty, những tư liệu đăng trên các báo, tạp chí của Trung ương, địa phương. Trên cơ sở đó, có những đánh giá chung tình hình thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu năm trước, đề ra nhiệm vụ mục tiêu trong năm tới.

Hệ thống tư liệu trong Bảo tàng công nhân Gang thép, tài liệu tóm tắt phục vụ kỷ niệm 25, 30, 35 năm ngày truyền thống công nhân Gang thép cũng phản ánh tình hình hoạt động của Công ty.

Tuy nhiên, cho tới nay vẫn chưa có công trình nào đi sâu tìm hiểu những hoạt động, chuyển biến của Công ty từ 1986 đến năm 2010. Vì vậy, việc đi sâu tìm hiểu về những hoạt động, chuyển biến của Công ty từ 1986 đến năm 2010 là một vấn đề mới mẻ và cần thiết.

### **3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu, nhiệm vụ đề tài**

#### ***3.1 Đối tượng nghiên cứu***

Luận văn nghiên cứu về Công ty cổ phần Gang thép Thái Nguyên trong thời kì đổi mới từ 1986 - 2010.

#### ***3.2 Phạm vi nghiên cứu***

Về thời gian: Luận văn nghiên cứu từ 1986 khi đất nước bắt đầu bước vào thời kì đổi mới đến năm 2010. Tuy nhiên, để làm rõ những hoạt động của Công ty cổ phần Gang thép Thái Nguyên, luận văn còn đề cập khái quát quá trình hình thành và phát triển của Công ty trước đổi mới.

Về không gian: Luận văn giới hạn trong Công ty cổ phần Gang thép Thái Nguyên.

### **3.3 Nhiệm vụ đề tài**

Thứ nhất, khái quát về Công ty Gang thép Thái Nguyên: quá trình hình thành, tổ chức, hoạt động... trước 1986.

Thứ hai, nghiên cứu hệ thống, toàn diện mọi hoạt động của Công ty từ 1986 đến 2010. Qua đó, rút ra, mặt mạnh và những hạn chế của Công ty Gang thép Thái Nguyên đối với sự phát triển kinh tế - xã hội từ 1986 - 2010.

## **4. Nguồn tư liệu, phương pháp nghiên cứu**

### **4.1. Nguồn tư liệu**

Luận văn sử dụng các nguồn tài liệu liên quan tới đề tài gồm: các văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng, các chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và Nhà nước; các văn kiện, Nghị quyết, Báo cáo của Bộ Công thương, Sở Công thương tỉnh Thái Nguyên, Công ty Gang thép Thái Nguyên, các số liệu thống kê của các cơ quan kinh tế tỉnh Thái Nguyên.

Luận văn còn kế thừa các nguồn tư liệu, các kết quả nghiên cứu khoa học đăng trên các sách chuyên khảo, bài viết, bài nghiên cứu về Công ty đăng trên báo và tạp chí, đặc biệt là các cuốn Công ty cổ phần gang thép Thái Nguyên 50 năm xây dựng và phát triển.

Ngoài ra luận văn còn sử dụng các tài liệu điều tra thực địa.

### **4.2. Phương pháp nghiên cứu**

Để thực hiện đề tài này, luận văn sử dụng chủ yếu phương lịch sử và phương pháp logic. Ngoài ra, luận văn còn sử dụng các phương pháp khác như: thống kê, so sánh, điều tra, điền dã, phân tích.

## **5. Đóng góp của luận văn**

- Luận văn trình bày hệ thống, sinh động quá trình hình thành, phát triển và chuyển biến của Công ty cổ phần Gang thép Thái Nguyên trong giai đoạn đổi mới (1986 - 2010).

- Luận văn đánh giá những thành công của công cuộc đổi mới của Công ty, đồng thời cũng chỉ ra những điểm mạnh, những mặt hạn chế của Công ty trong công cuộc công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước. Với những đóng góp đó, luận văn có thể làm tài liệu tham khảo cho những nhà nghiên cứu trong việc xây dựng, phát triển của Công ty. Đồng thời, có thể làm tư liệu giảng dạy lịch sử địa phương

### **6. Kết cấu luận văn**

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo, nội dung luận văn chia làm 3 chương:

- Chương 1: Sơ lược quá trình hình thành và phát triển của Khu Gang thép Thái Nguyên (1959 - 1986).

- Chương 2: Khu Gang thép Thái Nguyên trong thời kì đổi mới (1986 - 2005).

- Chương 3: Công ty cổ phần Gang thép Thái Nguyên (2006 – 2010).

**NỘI DUNG**  
**CHƯƠNG 1**  
**SƠ LƯỢC QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN KHU CÔNG**  
**NGHIỆP GANG THÉP THÁI NGUYÊN (1959 - 1986)**

**1.1. Vài nét về vùng đất Thái Nguyên và sự ra đời của Khu Công nghiệp Gang thép Thái Nguyên**

Thái Nguyên là một tỉnh miền núi và trung du, là cầu nối giữa các tỉnh biên giới phía Bắc với đồng bằng Bắc bộ và Thủ đô Hà Nội, có tiềm năng về đất đai, tài nguyên và nguồn lực. Thời kỳ đầu xây dựng Khu Gang thép tỉnh có 7 huyện (Đại Từ, Định Hoá, Võ Nhai, Phú Lương, Đồng Hỷ, Phú Bình, Phổ Yên) và thị xã Thái Nguyên là tỉnh lỵ. Năm 1962 là thị xã Thái Nguyên đến năm 2002 được nâng lên thành thành phố loại II và đến năm 2010 được công nhận là thành phố loại I. Tỉnh cũng được Chính phủ cho thành lập thêm thị xã Sông Công, nâng số đơn vị hành chính cấp huyện của tỉnh lên 9 đơn vị. Thái Nguyên có 08 dân tộc chính: Tày, Nùng, Dao, Sán Dìu, Sán Chay, Kinh, Hoa, H'Mông... sinh sống nhưng đông nhất là người dân tộc Kinh, Tày. Hiện nay, tỉnh Thái Nguyên có diện tích tự nhiên là 3.546,5 km<sup>2</sup> với số dân trên 1.137 nghìn người.

Kinh tế của Tỉnh sau hoà bình lập lại (1954) chủ yếu là kinh tế nông nghiệp tự cấp, tự túc. Những năm sau này trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội (CNXH) và nhất là sau khi đất nước thống nhất, thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, kinh tế của tỉnh Thái Nguyên không ngừng phát triển với cơ cấu kinh tế công nghiệp - dịch vụ - nông, lâm nghiệp theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

Tiềm lực của tỉnh ngày càng lớn mạnh hơn trước. Ngoài nguồn nội lực, trên địa bàn của tỉnh còn có nhiều cơ sở công nghiệp, dịch vụ lớn và quan trọng của Trung ương, các nhà đầu tư trong và ngoài nước; các trường đại



học, cao đẳng, trung học và dạy nghề. Đó là những nhân tố đã và đang làm cho bộ mặt của tỉnh Thái Nguyên được đổi thay, khởi sắc, phấn đấu cơ bản trở thành một tỉnh công nghiệp trước năm 2020.

Vùng đất và người Thái Nguyên đã làm nên những sự kiện lịch sử nổi tiếng về truyền thống yêu nước và truyền thống cách mạng. Nghĩa quân Đề Thám (1887-1913) vùng Yên Thế (Bắc Giang) hoạt động lan sang cả Thái Nguyên. Cuộc nổi dậy chống Pháp của Trịnh Văn Cấn (tức Đội Cấn) và Lương Ngọc Quyến nổ ra ngày 31/8/1917 có tiếng vang trong cả nước. Trong cách mạng tháng tám năm 1945, Thái Nguyên là một trong những tỉnh đầu tiên nổi dậy cướp chính quyền về tay nhân dân. Trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954), vùng đất phía Bắc của tỉnh, giáp ranh Tuyên Quang (tập trung chủ yếu ở huyện Định Hoá) nằm trong căn cứ địa của Trung ương Đảng và Chính phủ được mệnh danh là "Thủ đô kháng chiến". Thái Nguyên còn là nơi có hợp tác xã nông nghiệp đầu tiên của miền Bắc trong thời kỳ khôi phục kinh tế sau chiến tranh chống Pháp là Thủ phủ của khu tự trị Việt Bắc và năm 2004 Nghị quyết số 37/NQ-TW của Bộ Chính trị xác định phát triển Thái Nguyên thành một trong những trung tâm kinh tế, văn hoá, xã hội của vùng trung du miền núi phía Bắc

Năm 1959 Thái Nguyên có thêm một vinh dự mới được Trung ương Đảng, Chính phủ chọn là địa điểm để xây dựng Khu công nghiệp Gang thép Thái Nguyên- đưa con đầu lòng của ngành công nghiệp nặng Việt Nam . Việc tỉnh được chọn làm địa điểm xây dựng khu Gang thép có ý nghĩa cả về kinh tế và xã hội. Trước hết, Thái Nguyên là tỉnh có nguồn tài nguyên khoáng sản phục vụ cho sản xuất gang thép khá phong phú, trong đó chủ yếu là quặng sắt và các nguyên liệu phụ trợ. Về quặng sắt, tỉnh có mỏ sắt Trại Cau, Tiến Bộ, Quang Trung... đều là mỏ lộ thiên với tổng trữ lượng khoảng 50 triệu tấn với 2 loại quặng là Ma- nhê - tit (có hàm lượng Fe trên 60%), Li - mô - nít (có

hàm lượng Fe khoảng 50 - 55%). Ngoài ra ở vùng tiếp cận như Tuyên Quang, Cao Bằng cũng có nguồn quặng sắt tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất gang thép phát triển.

Từ khi Khu công nghiệp Gang thép Thái Nguyên hình thành đã kéo theo sự phát triển của nhiều ngành công nghiệp khác và các ngành dịch vụ ở đây phát triển như: giao thông vận tải (Thủy, bộ, đường sắt), điện lực, viễn thông, các cơ sở cơ khí, vật liệu xây dựng, cung cấp nước sinh hoạt và nước công nghiệp, các ngành dịch vụ kinh tế - xã hội v.v... Thực tiễn chứng minh trong quá trình xây dựng và phát triển, Công ty Gang thép đã góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố và Tỉnh Thái Nguyên; ngược lại sự lớn mạnh về kinh tế - xã hội của Tỉnh và Thành phố Thái Nguyên đã tạo điều kiện thuận lợi rất quan trọng để Công ty Gang thép Thái Nguyên duy trì và phát triển sản xuất - kinh doanh, chăm lo đời sống công nhân, viên chức (CNVC) ổn định vững chắc.

Xuất phát từ tình hình thực tế của đất nước, Khu Gang thép Thái Nguyên được xây dựng với công suất thiết kế ban đầu là 10 vạn tấn thép cán/năm, do Chính phủ và nhân dân Trung Quốc giúp đỡ về kỹ thuật, thiết bị.

Là một khu công nghiệp luyện kim khép kín từ khâu khai thác quặng sắt- luyện gang- luyện thép và cán thép nên dây chuyền gồm nhiều hạng mục công trình, địa bàn rộng. Các công trình trọng điểm thuộc dây chuyền sản xuất được xây dựng tập trung ở khu vực Lưu Xá (phía Nam Thành phố Thái Nguyên) rộng gần 160 ha, ngoài ra còn có một số mỏ nguyên liệu ở một số địa phương thuộc tỉnh Thái Nguyên (Trại Cau, Núi Voi, Phấn Mễ) và các mỏ ở tỉnh khác như Cao Bằng, Thanh Hoá, Hải Dương, Tuyên Quang, Phú Thọ...

Những năm cuối của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Công ty xây dựng thêm nhà máy Luyện cán thép Gia Sàng (liền kề với Khu Lưu Xá, sát